TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **121**/2018/HC-PT
Ngày: 15/8/2018
V/v: Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Long
Các Thẩm phán: Ông Vũ Thanh Liêm
Ông Đặng Kim Nhân

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thanh Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng: Bà Nguyễn Xuân Thanh, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 15 tháng 8 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 145/2018/TLPT-HC ngày 15 tháng 3 năm 2018 về việc "Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai".

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 07/2017/HC-ST ngày 29/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 145A/2018/QĐ-PT ngày 25 tháng 7năm 2018, giữa các đương sự:

***Người khởi kiện:** Bà Lê Thị L – sinh năm 1959; địa chỉ: 240 Đường L1, khu phố 5, thị trấn G, huyện G, tỉnh Quảng Trị. *Vắng mặt.*

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Ngô V – sinh năm 1955. Địa chỉ: 240 Đường L1, khu phố 5, thị trấn G, huyện G, tỉnh Quảng Trị (theo văn bản ủy quyền ngày 23/3/2018). *Có mặt.*

***Người bị kiện:** Ủy ban nhân dân huyện G, tỉnh Quảng Trị
Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện G, tỉnh Quảng Trị.

Trụ sở: số 118 đường 2 tháng 4, thị trấn G, huyện G, tỉnh Quảng Trị

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn Q – chức vụ: Chủ tịch UBND huyện G. *Vắng mặt.*

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Văn N – Phó chủ tịch UBND huyện G (văn bản ủy quyền số 537/UQ-UBND ngày 17/5/2018). *Có mặt.*

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Ủy ban nhân dân xã G1, huyện G, tỉnh Quảng Trị

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Xuân L2 –Chủ tịch UBND xã G1. *Có mặt.*

- Hợp tác xã Thôn L3, xã G1, huyện G, tỉnh Quảng Trị.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Đ – Giám đốc Hợp tác xã Thôn L3, xã G1, huyện G, tỉnh Quảng Trị. *Có mặt.*

- Bà Ngô Thị Hồng N1 - sinh năm 1969. Địa chỉ: Thôn L3, xã G1, huyện G, tỉnh Quảng Trị. *Có mặt.*

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà N1: Ông Lê Văn H – Luật sư công ty luật V; *Có mặt.*

*__Người kháng cáo:__ Người khởi kiện - bà Lê Thị L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 23/01/2015, đơn bổ sung đơn khởi kiện các ngày 04/3/2015, 08/6/2015, 20/9/2017, 06/12/2017 và ngày 27/12/2017; tại phiên đối thoại ngày 16/11/2017, 21/12/2017 và tại phiên tòa hôm nay người khởi kiện và người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện trình bày:*

Tháng 02/1995, bà Lê Thị L làm đơn xin cấp đất và tại Quyết định số 211/QĐ-UB ngày 17/6/1995 UBND huyện G quyết định giao đất cho bà Lê Thị L 250 m^2 để làm nhà ở và vườn tại Thôn L3, xã G1, huyện G, tỉnh Quảng Trị, (trong đó: Có 200m^2 đất ở và 50m^2 đất mượn làm kinh tế phụ; có vị trí: Phía Đông giáp vườn chị L4; phía Tây giáp vườn chị N1; phía Bắc giáp hành lang đường 75Đ; phía Nam giáp đường trục quy hoạch).

Ngày 26/5/2006, UBND huyện G ban hành Quyết định số 971/QĐ- UBND về việc thu hồi và hủy bỏ giá trị pháp lý của Quyết định giao đất số 211/QĐ-UB ngày 17/6/1995 cấp cho bà Lê Thị L, với lý do: "Đất chưa sử dụng bị lấn chiếm".

Bà Lê Thị L khiếu nại Quyết định 971, đến ngày 10/9/2012 UBND huyện G ban hành Quyết định 2684/QĐ-UBND với nội dung thu hồi Quyết định số 971/QĐ-UBND ngày 26/5/2006, với lý do: "Thu hồi không đúng quy định của pháp luật".

Bà Ngô Thị Hồng N1 khiếu nại Quyết định 2684, ngày 28/8/2014 UBND huyện G ban hành Quyết định số 3617/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của bà Ngô Thị Hồng N1, có nội dung: Hủy bỏ Quyết định số 2684/QĐ-UBND ngày 10/9/2012 của UBND huyện G về việc thu hồi, hủy bỏ giá trị pháp lý Quyết định số 971/QĐ-UBND ngày 26/5/2006 của UBND huyện G.

Ngày 13/10/2014, UBND huyện G tiếp tục ban hành Quyết định số 4400/QĐ-UBND thu hồi Quyết định số 211/QĐ-UB ngày 17/6/1995, với lý do: "Đất được giao không đúng đối tượng (đất không được sử dụng trong thời hạn 12 tháng liền mà không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quyết định giao đất đó cho phép)".

Ngày16/10/2014, bà Lê Thị L khiếu nại Quyết định số 4400/QĐ-UBND ngày 13/10/2014. Đến ngày 26/12/2014, UBND huyện G ban hành Quyết định số 5435/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại của bà Lê Thị L, quyết định giao Phòng TN & MT huyện tham mưu UBND huyện ban hành Quyết định mới thay thế Quyết định 971 có nội dung thu hồi Quyết định 211, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 64 Luật đất đai 2013 "đất được giao không đúng đối tượng hoặc không đúng thẩm quyền". Ngày 02/02/2015, UBND huyện G ban hành Quyết định số 552/QĐ-

UBND có nội dung thu hồi Quyết định số 211/QĐ-UB ngày 17/6/1995 về việc giao đất xây dựng nhà ở và vườn cho bà Lê Thị L, với lý do; "Đất được giao không đúng đối tượng".

Vì vậy, người khởi kiện đề nghị TAND tỉnh Quảng Trị xem xét tuyên: (1) Hủy Quyết định số 3617/QĐ-UBND ngày 28/8/2014 của Chủ tịch UBND huyện G về việc giải quyết khiếu nại của bà Ngô Thị Hồng N1; (2) Hủy Quyết định 5435/QĐ-UBND ngày 26/12/2014 của Chủ tịch UBND huyện G về việc giải quyết khiếu nại của bà Lê Thị L và Quyết định 552/QĐ-UBND ngày 02/02/2015 của UBND huyện G về việc thu hồi Quyết định 211/QĐ-UB ngày 17/6/1995; (3) Phục hồi giá trị pháp lý của Quyết định 211/QĐ-UB của UBND huyện G ngày 17/6/1995 về việc giao đất cho bà Lê Thị L.

Đến ngày 06/12/2017, sau khi nhận được các Quyết định số: 3695/QĐ-UBND ngày 20/11/2017 về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định 3617/QĐ-UBND ngày 28/8/2014 của Chủ tịch UBND huyện G về giải quyết khiếu nại của bà Ngô Thị Hồng N1; Quyết định số: 3696/QĐ-UBND ngày 21/11/2017 về việc hủy bỏ Quyết định số 552/QĐ-UBND ngày 02/02/2015 của UBND huyện G về việc thu hồi Quyết định số: 211/QĐ-UB ngày 17/6/1995; Quyết định số 3699/QĐ- UBND ngày 21/11/2017 về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số: 971/QĐ-UBND ngày 26/5/2006 của UBND huyện G về vệc thu hồi Quyết định số: 211/QĐ- UB ngày 17/6/1995, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện có ý kiến như sau:

+ Thứ nhất: Quyết định 3617/QĐ-UBND ngày 28/8/2014 được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số: 3695/QĐ-UBND ngày 20/11/2017 không đúng quy định pháp luật, vì:

- Theo quy định khoản 3 Điều 38 Luật đất đai năm 1993 thì thẩm quyền giải quyết thuộc về Tòa án, vì đây là tranh chấp đất đai giữa bà N1 với bà Lê Thị L;

- Ban hành trái với hiệu lực thi hành pháp luật theo Điều 88 Luật đất đai năm 1993;

- Vi phạm quy định về trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại theo quy định tại khoản 7 Điều 2, điểm c khoản 2 Điều 14 và Điều 30 Luật khiếu nại 2011;

- Vi phạm về đối tượng giải quyết khiếu nại theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Luật khiếu nại 2011;

+ Thứ hai: Quyết định số 3699/QĐ-UBND ngày 21/11/2017 về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số: 971/QĐ-UBND ngày 26/5/2006 của UBND huyện G trái quy định pháp luật, vì:

- Vi phạm quy định tại khoản 4 Điều 57 Luật tố tụng hành chính 2015 theo quy định này thì người bị kiện có quyền được sửa đổi hoặc hủy bỏ các quyết định hành chính đang bị khởi còn Quyết định 971/QĐ-UBND ngày 26/5/2006 của UBND huyện G là quyết định không bị khởi kiện.

Đối với Quyết định Giám đốc thẩm số 05/2017/QĐ-GĐT ngày 11/7/2017 có nêu nội dung về việc xử lý biên lai thu thuế sử dụng đất của bà Lê Thị L với số tiền 50.000 đồng. Người khởi kiện có ý kiến: Tiền nộp thuế sử dụng đất theo Quyết định 211/QĐ-UB ngày 17/6/1995 thì bà Lê Thị L đã nộp đủ. Trường hợp còn thiếu sau khi UBND huyện quyết định giao đất cho bà Lê Thị L thì yêu cầu Chi cục thuế huyện G tiến hành truy thu và bà Lê Thị L sẽ nộp đầy đủ theo đúng

quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc đất: Đất bà N1 đang sử dụng hiện nay, từ năm 1978-1979 là sân bóng đá của Trường cấp 3 G, sau đó UBND huyện G có quyết định số 355/QĐ-UB ngày 11/9/1992 về việc giao đất cho Trường cấp 3 G trồng cây lâm nghiệp. Đến ngày 24/3/1995 UBND huyện G ban hành Quyết định số 79/QĐ-UB có nội dung: "Điều 1. Nay thu hồi 1,8 ha đất lâm nghiệp của Trường cấp 3 để giao cho xã G1 sử dụng vào mục đích quy hoạch khu dân cư". Như vậy, đất này trước đây không phải do bà N1 hay là gia đình bà N1 sử dụng.

Từ những lý do trên, người khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết các vấn đề sau: Hủy Quyết định 3617/QĐ-UBND ngày 28/8/2014 và Quyết định 3695/QĐ-HBNĐ ngày 20/1T/2017 "Sửa-đổi bổ sung Quyết định 3617" của Chủ tịch UBND huyện G về việc giải quyết khiếu nại của bà Ngô Thị Hồng N1; Không chấp nhận, không xem xét Quyết định 3699/QĐ-UBND ngày 21/11/2017 của Chủ tịch UBND huyện G về việc sửa đổi bổ sung Quyết định 971/QĐ-UBND ngày 26/5/2006 của UBND huyện G; tuyên hủy Quyết định 971/QĐ-UBND ngày 26/5/2006 của UBND huyện G về việc thu hồi Quyết định 211/QĐ-UB ngày 17/6/1995 về việc giao đất xây dựng nhà ở và vườn cho bà Lê Thị L; phục hồi giá trị pháp lý của Quyết định 211/QĐ-UB ngày 17/6/1995 về việc giao đất xây dựng nhà ở và vườn cho bà Lê Thị L.

** Người bị kiện UBND huyện G, Chủ tịch UBND huyện G trình bày:*

Theo biên bản đối thoại ngày 16/11/2017, 21/12/2017 và một số tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay phía bị kiện trình bày:

Đối với yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị L: UBND huyện G có ý kiến đối với hai quyết định quan trọng, là: Quyết định 3617/QĐ-UBND ngày 28/8/2014 của Chủ tịch UBND huyện G và Quyết định 211/QĐ-UB ngày 17/6/1995 của UBND huyện G.

- Đối với Quyết định 3617/QĐ-UBND ngày 28/8/2014 của Chủ tịch UBND huyện G về việc giải quyết khiếu nại của bà Ngô Thị Hồng N1, thì UBND huyện G đang có hướng xem xét sửa quyết định này, mà nội dung cần sửa, chính là " Điều 2. Giao phòng Tài nguyên - Môi trường huyện tham mưu UBND huyện ban hành quyết định thay thế Quyết định 971/QĐ-UBND ngày 26/5/2006 có nội dung thu hồi Quyết định 211/QĐ-UB ngày 17/6/1995 theo đúng quy định pháp luật" và trên cơ sở đó sửa lại Quyết định 971/QĐ-UBND ngày 26/5/2006 cho phù hợp.

- Đối với Quyết định 211/QĐ-UB ngày 17/6/1995 của UBND huyện G, UBND nhận thấy quyết định này có những sai sót cơ bản:

+ Thứ nhất: Theo quy định tại Điều 21 Luật đất đai 1993 "Việc quyết định giao đất đang có người sử dụng cho người khác chỉ được tiến hành sau khi có quyết định thu hồi đất đó".

+ Thứ hai: Tại Quyết định 211/QĐ-UB ngày 17/6/1995, có nêu: "Thu hồi đất của Hợp tác xã L3 - Gio Mỹ" là thu hồi không đúng đối tượng, vì đất này không phải do Hợp tác xã L3 quản lý, sử dụng.

+ Thứ ba: Khi tiến hành giao đất căn cứ vào kế hoạch, quy hoạch sử dụng

đất để giao mà tại Quyết định 211/QĐ-UB ngày 17/6/1995 không có căn cứ này và trên thực tế cũng không có kế hoạch, quy hoạch sử dụng đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

+ Thứ tư: Khi giao đất cho bà Lê Thị L, không tiến hành bàn giao thực địa, cắm mốc mà chỉ tiến hành giao trên giấy tờ (thực tế giao đất mà không có đất).

Vì vậy, đề nghị TAND tỉnh Quảng Trị hủy Quyết định số 211/ QĐ-UB ngày 17/6/1995 của UBND huyện G về việc giao đất cho bà Lê Thị L.

Ngày 27/11/2017, TAND tỉnh Quảng Trị nhận được công văn của UBND huyện G, có nội dung ban hành một số quyết định sau: Quyết định số 3695/QĐ-UBND ngày 20/11/62017 về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định 3617/QĐ- UBND ngày 28/8/2014 của Chủ tịch UBND huyện G về giải quyết khiếu nại của bà Ngô Thị Hồng N1; Quyết định số 3696/QĐ-UBND ngày 21/11/2017 về việc hủy bỏ Quyết định số 552/QĐ-UBND ngày 02/02/2015 của UBND huyện G; Quyết định số 3699/QĐ-UBND ngày 21/11/2017 về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 971/QĐ-UBND ngày 26/5/2006 của UBND huyện G;

Nội dung cơ bản sữa đổi lại lý do thu hồi đất tại Quyết định 971/QĐ-ƯBND ngày 26/5/2006, cụ thể như sau:

Thứ nhất: "Vào thời điểm ban hành quyết định giao đất cho bà Lê Thị L chưa được quy hoạch, kế hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn của cấp có thẩm quyền và chưa được UBND tỉnh phê duyệt theo quy định của pháp luật. Việc UBND huyện G ban hành Quyết định 21l/QĐ-UB ngày 17/6/1995 về việc giao đất xây dựng nhà ở và vườn cho bà Lê Thị L là không đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định tại Điều 18, Điều 19 và Điều 23 Luật đất đai năm 1993".

Thứ hai: "Diện tích đất giao cho bà Lê Thị L tại thời điểm ban hành quyết định số 211/QĐ-UB ngảy 17/6/1995 của UBND huyện G đang do gia đình bà Ngô Thị Hồng N1 sử dụng theo Quyết định 387/QĐ-UB ngày 16/7/1993 và có một phần diện tích bà N1 khai hoang thêm nhưng không tiến hành thu hồi đất của người khác là vi phạm quy định tại Điều 21 Luật đất đai năm 1993".

Thứ ba: "Quyết định 211/QĐ-UB ngày 17/6/1995 của UBND huyện G về việc giao đất cho bà Lê Thị L chưa thực hiện việc bàn giao thực địa, nên chỉ thu hồi quyết định giao đất do ban hành trái pháp luật, mà không có nội đung thu hồi đất".

Việc UBND huyện G ban hành các quyết định mới này hoàn toàn đúng trình tự, thủ tục, đúng quy định tại khoản 4 Điều 57 Luật TTHC.

Đối với vấn đề thu thuế sử dụng đất của bà Lê Thị L: UBND huyện G sẽ có quyết định bổ sung để hoàn trả cho bà Lê Thị L số tiền đã đóng thuế sử đụng đất theo đúng quy định pháp luật. Trường hợp bà Lê Thị L có nhu cầu sử dụng đất thì làm đơn gửi đến UBND xã G1, để UBND xã G1 trình UBND huyện G xem xét giải quyết cấp lô đất khác. Tại Quyết định 3699/QĐ- UBND ngày 21/11/2017 sửa đổi, bổ sung Quyết định 971/QĐ-UBND ngảy 26/5/2006 thì UBND huyện đã có phương án xử lý hậu quả đối với số tiền thu thuế sử dụng đất của bà Lê Thị L mà tại Quyết định Giám đốc thẩm số 05/2017/QĐ- GĐT ngày 11/7/2017 có nêu.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Ngô Thị Hồng N1 và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà trình bày:*

Căn cứ vào văn bản trình bày ý kiến ngày 09/10/2017, 14/11/2017, 05/12/2017, biên bản đối thoại ngày 16/11/2017, 21/12/2017 và tại phiên tòa hôm nay bà Ngô Thị Hồng N1 và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà trình bày:

- Đối với Quyết định số 211/QĐ-UB ngày 17/6/1995 của UBND huyện G về việc giao đất cho bà Lê Thị L, thấy rằng quyết định này được ban hành không đúng quy định pháp luật, bởi các lý do sau:

+ Quyết định số 211 giao đất không có chủ thể: Theo đơn của bà Lê Thị L có ghi: Nơi cư trú là Thôn L3, xã G1, huyện G, tỉnh Quảng Trị nhưng trên thực tế xác nhận tại Thôn L3 không có ai tên Lê Thị L có hộ khẩu như trên.

+ UBND huyện G giao QSD đất cho bà Lê Thị L nhưng không có đất, vì:

Theo quyết định số 387/QĐ - UBND ngày 16/7/1993 về việc giao đất cho bà Ngô Thị Hồng N1 thì xung quanh lô đất được giao cho bà N1 là đất hoang không có đất của HTX L3.

QĐ ghi thu hồi đất của HTX L3 là ghi khống, vùng đất được giao không thuộc đất của HTX L3 quản lý nên quyết định ghi thu hồi của HTX là không đúng.

Toàn bộ QSD đất của bà N1 đang sử dụng có nguồn gốc ngoài diện tích được giao thì diện tích còn lại là do bố mẹ chồng chuyển giao sử dụng và một phần diện tích do khai hoang. Đất bà N1 là do ông Thậm giao cho ông Léc (bố chồng bà N1), rồi ông Léc giao lại cho vợ chồng bà làm nhà, lập vườn, canh tác sử dụng trước 15/10/1993.

Được nhiều dân cư sống cùng thời điểm năm 1992 với bà N1 xác nhận bà N1 sinh sống và sử dụng toàn bộ khuôn viên ổn định từ năm 1992 - 1993.

Tại biên bản xem xét thẩm định tại chỗ của TAND huyện G lập ngày 27/5/2014 có mô tả khuôn viên nhà bà N1 (phần diện tích ngoài quyết định) trong đó đang sử dụng có: 17 cây tràm đường kính trên 0,5m; 2 cây tràm đường kính 0,4m; 20m^2 đất đỏ bazan do bà N1 thuê người đổ,

- Tại biên bản làm việc ngày 24/7/2014 của Tổ thanh tra huyện đã mô tả xung quanh khuôn viên thửa đất trồng tràm hoa vàng làm ranh giới thì phần giáp đất với hộ bà L4 có 27 cây, trong đó có nhiều cây với gốc có đường kính trên 50cm. Kết quả thẩm định trên đây thống nhất với kết quả thẩm định ngày 30/11/2017 do TAND tỉnh Quảng Trị tiến hành.

- Tại biên bản lảm việc ngày 20/4/2004 của UBND xã G1 do Chủ tịch Trần Xuân S chủ trì giải quyết khiếu nại của bà Lê Thị L đã kết luận: "Hộ gia đình bà N1 sử dụng ổn định trước ngày 15/10/1993."

- Tại Quyết định giải quyết khiếu nại số 03 ngày 13/02/2007 do ông Nguyễn Văn Th3 - Chủ tịch UBND xã G1 ban hành về giải quyết khiếu nại của bà Ngô Thị Hồng N1 đã tái khẳng định lại phần 2 của QĐ: "Tại biên bản làm việc ngày 20/4/2004 do ông Nguyễn Xuân S - Ghủ tịch UBND xã lúc đó đã ký với nội dung: Đất của chị N1 sử dụng ổn định trước ngày 15/10/1993".

- Theo kết luận Thanh tra số 02/KL-ĐTTr ngày 02/11/2004 của Đoàn Thanh tra huyện G do ông Phan Văn N làm Trưởng đoàn đã khẳng định: Ngày 19/4/1995, Chủ nhiệm HTX L3 xây dựng sơ đồ quy hoạch tại vùng đất l,8ha.

Bản quy hoach này chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Việc chia lô, quy hoạch đất ở xâm phạm vào đất ở của một số hộ vốn sinh sống trên đất ở đó. Cụ thể: đất bà N1 rộng khoảng 35m - 36m, ông P quy hoạch để lại cho bà N1 25m... Từ việc quy hoạch đã làm phá vỡ thực trạng sử dụng đất ở địa phương. Hiện nay, có 5 hộ có quyết định cấp đất nhưng không có đất (hộ ông Th, ông Đ, bà Lê Thị L, ông N2, ông P) (trang 8).

- Đặc biệt hộ gia đình liền kề là vợ chồng ông H1 - bà L4 ở phía Đông của vườn bà N1, vào ngày 17/08/1994 đã ghi vào Đơn xin cấp đất làm nhà được BQLHTX L3 xác nhận. Đơn ghi: Thửa đất xin cấp: Phía Tây giáp đất ông Nguyễn Đăng Th1 (tức chồng bà N1).

- Việc UBNĐ huyện G giao đất cho bà Lê Thị L chồng lên đất bà N1 đang sử dụng là trái quy định của pháp luật. Việc giao đất cho bà Lê Thị L có người đang sử dụng nhưng UBND huyện không tiến hành thu hồi là vi phạm quy định tại Điều 21 Luật đất đai năm 1993. Hơn nữa, theo Điều 27 Luật đất đai năm 1993 thì chỉ thu hồi vì lợi ích quốc gia, quốc phòng an ninh chứ không được giao cho cá nhân sử dụng.

- Thửa đất được giao cho gia đình bà Lê Thị L không có trên thực địa, không được bàn giao khi cắm mốc, không có QĐ thu hồi và bồi thường khi có người khác đang sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung thu thuế sử dụng đất của bà Lê Thị L khi được cấp đất theo Quyết định 211/QĐ-UB ngày 17/6/1995, trong Quyết định Giám đốc thẩm số 05/2017/QĐ-GĐT ngày 11/7/2017 có đề cập đến, đề nghị UBND huyện G giải quyết hậu quả pháp lý là trả lại số tiền mà bà Lê Thị L đã nộp.

Đối với các Quyết định số 3695/QĐ-UBND ngày 20/11/2017 về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định 3617/QĐ-UBND ngày 28/8/2014 của Chủ tịch UBND huyện G về giải quyết khiếu nại của bà Ngô Thị Hồng N1; Quyết định số 3696/QĐ-UBND ngày 21/11/2017 về việc hủy bỏ Quyết định số 552/QĐ-UBND ngày 02/02/2015 của UBND huyện G; Quyết định số 3699/QĐ-UBND ngày 21/11/2017 về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 971/QĐ-UBND ngày 26/5/2006 của UBNĐ huyện G; các quyết định này UBND huyện G ban hành đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, nhất trí với việc ban hành các quyết định này của UBND huyện G.

Từ những phân tích trên, đề nghị HĐXX bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị L và không chấp nhận yêu cầu phục hồi giá trị pháp lý của Quyết định số 211/QĐ-UB ngày 17/6/1995 về việc giao đất ở và vườn cho bà Lê Thị L.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 07/2017/HC-ST ngày 29/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị đã quyết định:

Căn cứ khoản 4 Điều 32, khoản 1 Điều 115, điểm a khoản 2 Điều 116, khoản 1 điểm a khoản 2 Điều 193, khoản 1 Điều 348 Luật tố tụng hành chính; Điều 18 Luật khiếu nại; khoản 1 Điều 16, Điều 21, khoản 3 Điều 26, Điều 28 Luật đất đai năm 1993; khoản 3 Điều 106 Luật đất đai 2014, khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, xử:

Bác yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị L về yêu cầu:

- Hủy Quyết định 3617/QĐ-UBND ngày 28/8/2014 và Quyết định 3695/QĐ-

UBND ngay 20/11/2017 " Sửa đổi bổ sung Quyết định 3617" của Chủ tịch UBND huyện G về việc giải quyết khiếu nại của bà Ngô Thị Hồng N1;

- Không chấp nhận yêu cầu hủy Quyết định 3699/QĐ-UBND ngày 21/11/2017 về việc sửa đổi bổ sung Quyết định 971/QĐ-UBND ngày 26/5/2006 và Quyết định 971/QĐ-UB ND ngày 26/5/2006 của UBND huyện G.

- Bác yêu cầu phục hồi quyết định 211/QĐ- UB ngày 17/6/1995 của ủy ban nhân dân huyện G vì yêu cầu hủy các quyết định trên không có căn cứ theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Trong thời hạn luật định, ngày 15/01/2018, người khởi kiện bà Lê Thị L kháng cáo yêu cầu tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, tuyên hủy Quyết định 3617; hủy Quyết định 3595; hủy Quyết định 3699; sửa đổi Quyết định 971; Đồng thời giữu nguyên Quyết định số 211/QĐ-UB ngày 17/6/1995 về việc giao đất cho bà Lê Thị L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ, đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định.

Tại phiên tòa, nguyên đơn không rút đơn khởi kiện, không thay đổi, bổ sung, không rút kháng cáo; các đương sự không hòa giải được với nhau về việc giải quyết vụ án, yêu cầu Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm giải quyết.

Theo yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị L: Bà Lê Thị L khiếu kiện các Quyết định hành chính, Quyết đinh giải quyết khiếu nại là việc Ủy ban nhân dân huyện G, tỉnh Quảng Trị thu hồi Quyết định 211/QĐ-UBND ngày 17/6/1995 của UBND huyện G "về việc giao đất xây dựng nhà ở và vườn cho bà Lê Thị L".

Quá trình ban hành quyết định UBND huyện G căn cứ vào đơn xin cấp đất của bà Lê Thị L ngày 15/02/1995, trên cơ sở đề nghị yêu cầu cấp đất của các cơ quan chuyên môn. Ngày 17/6/1995, UBND huyện G ban hành Quyết định số 211/QD-UBND về việc giao đất cho bà Lê Thị L diện tích 250 m^2 tại Thôn L3, xã G1, huyện G, tỉnh Quảng Trị (trong đó: có 200 m^2 đất ở và 50 m^2 đất mượn làm kinh tế phụ, có tứ cận: Phía Đông giáp vườn chị L4; phía Tây giáp vườn chị N1; phía Bắc giáp hành lang đường 75Đ; phía Nam giáp đường trục quy hoạch).

- Ngày 26/5/2006, UBND huyện G ban hành Quyết định số 971/QĐ-UBND về việc thu hồi và hủy bỏ giá trị pháp lý của Quyết định 211/QĐ-UB ngày 17/6/1995, với lý do: *"Đất chưa sử dụng bị lấn chiếm"*. Ngày 10/9/2012, UBND huyện G ban hành Quyết định số 2684/QĐ-UBND về việc thu hồi Quyết định 971/QĐ-UBND ngày 26/5/2006, với lý do: *"Do thu hồi không đúng quy đinh của pháp luật"*.

- Ngày 05/6/2014, bà Ngô Thị Hồng N1 khiếu nại Quyết định số 2684/QĐ-UBND ngày 10/9/2012 của UBND huyện G; ngày 28/8/2014, UBND huyện G ban hành Quyết định số **3617/QĐ-UBND** về việc giải quyết khiếu nại của bà N1, có nội dung: *"Hủy bỏ Quyết định số 2684/QĐ-UBND ngày 10/9/2012 của UBND huyện G về việc thu hồi, hủy bỏ giá trị pháp lý Quyết định số 971/QĐ-UBND ngày 26/5/2006 của UBND huyện G"*.

- Ngày 13/10/2014, UBND huyện G ban hành Quyết định số 4400/QĐ-UBND về việc thu hồi Quyết định số 211/QĐ-UB ngày 17/6/1995, với lý do: *"Đất giao không đúng đối tượng, (đất không được sử dụng trong thời hạn 12 tháng liền mà không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quyết định giao đất đó cho phép)"*. Ngày 16/10/2014, bà Lê Thị L khiếu nại Quyết định số 4400/QĐ-UBND ngày 13/10/2014. Ngày 26/12/2014, UBND huyện G ban hành Quyết định số 5435/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại của bà Lê Thị L, nội dung: "Hủy bỏ Quyết định số 4400/QĐ-UBND ngày 13/10/2014 về việc thu hồi Quyết định số 211/QĐ-UB ngày 17/6/1995, do việc trích thêm nội dung để giải thích lý do thu hồi tại Điều 1 của Quyết định số 4400/QĐ-UBND ngày 13/10/2014 "Đất không sử dụng trong thời hạn 12 tháng liền mà không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quyết định giao đất đó cho phép" là không đúng quy định.

- Ngày 02/02/2015, UBNĐ huyện G ban hành Quyết định số 552/QĐ-UBND về việc thu hồi Quyết định số 211/QĐ-UB ngày 17/6/1995 về việc giao đất xây dựng nhà ở và vườn cho bà Lê Thị L, với lý do: "Đất được giao không đúng đối tượng". Vì vậy, bà Lê Thị L yêu cầu Tòa án giải quyết:

1. Hủy Quyết định số **3617/QĐ-UBND** ngày 28/8/2014 của Chủ tịch UBND huyện G về việc giải quyết khiếu nại của bà Ngô Thị Hồng N1 và Quyết định số **3695/QĐ-UBND** ngày 20/11/2017 "Sửa đổi bổ sung Quyết định 3617" của Chủ tịch UBND huyện G về việc giải quyết khiếu nại của bà Ngô Thị Hồng N1;

2. Hủy Quyết định số **3699/QĐ-UBND** ngày 21/11/2017 của Chủ tịch UBND huyện G về việc sữa đổi bổ sung Quyết định 971/QĐ-UBND ngày 26/5/2006 của UBND huyện G;

3. Phục hồi giá trị pháp lý của Quyết định **211/QĐ-UB ngày** 17/6/1995 về việc giao đất xây dựng nhà ở và vườn cho bà Lê Thị L.

Xét nội dung kháng cáo của bà Lê Thị L yêu cầu sửa Bản án sơ thẩm, hủy Quyết định **3617/QĐ-UBND** ngày 28/8/2014 và Quyết định **3695/QĐ- UBND** ngày 20/11/2017 " Sửa đổi bổ sung Quyết định 3617" của Chủ tịch UBND huyện G, tỉnh Quảng Trị về việc giải quyết khiếu nại của bà Ngô Thị Hồng N1; hủy Quyết định **3699/QĐ-UBND** ngày 21/11/2017 về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định 971/QĐ-UBND ngày 26/5/2006. Đồng thời, yêu cầu phục hồi quyết định 211/QĐ-UB ngày 17/6/1995 của Ủy ban nhân dân huyện G, tỉnh Quảng Trị

Xét thấy:

[1]. Xét Quyết định **3695** sửa đổi, bổ sung quyết định 3617 đây là quyết định giải quyết khiếu nại quyết định 2684 do quyết định này hủy quyết định 971:

Ngày 28/8/2014, Ủy ban nhân dân huyện G ban hành Quyết định 3617/QĐ-UBND chấp nhận yêu cầu khiếu nại của bà Ngô Thị Hồng N1, nội dung: Hủy bỏ quyết định 2684; giao phòng tài nguyên-môi trường tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện G ban hành quyết định thay thế quyết định 971 có nội dung thu hồi quyết định quyết định 211 theo đúng quy định của pháp luật. Quyết định 3695 sửa một phần quyết định 3617 có từ thay thế quyết định 971 sang sửa đổi quyết định 971. Nội dung này UBND huyện G giao Phòng Tài nguyên-Môi trường tham mưu ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 971/QĐ-UBND ngày

26/5/2006 nhằm thu hồi Quyết định 211 nên chỉ là văn bản nội bộ, chưa ảnh hưởng trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà Lê Thị L. Bà Lê Thị L yêu cầu hủy Quyết định 3617/QĐ- UBND ngày 28/8/2014 đã được sửa đổi bởi Quyết định số **3695**/QĐ-UBND ngày 20/11/2017 là không có căn cứ chấp nhận.

[2]. Quyết định số **3699/**QĐ-UBND ngày 21/11/2017 sửa đổi Quyết định 971/QĐ-UBND ngày 26/5/2006 về việc thu hồi Quyết định 211/QĐ-UB ngày 17/6/1995 về việc giao đất ở và vườn cho bà Lê Thị L mới ảnh hưởng trực tiếp đến quyền và lợi ích của bà Lê Thị L, thì thấy: việc ban hành Quyết định 3699/QĐ-UBND ngày 21/11/2017 sửa đổi, bổ sung Quyết định 971/QĐ-UBND ngày 26/5/2006, như vậy quyết định 971 đã được sửa đổi, nội dung vẫn giữ nguyên việc thu hồi Quyết định 211/QĐ-UB ngày 17/6/1995 và chỉ thay đổi bổ sung lý do thu hồi đất, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, xét việc Ủy ban nhân dân huyện G, tỉnh Quảng Trị ban hành Quyết định số 211/QĐ-UB ngày 17/6/1995 về việc giao đất cho bà Lê Thị L, thì thấy:

- Năm 1995, Ủy ban nhân dân huyện G ban hành quyết định giao đất cho bà Lê Thị L chưa có quy hoạch, kế hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn của cấp có thẩm quyền và chưa được UBND tỉnh Quảng Trị phê duyệt theo quy định của pháp luật. Tại khoản 2 Điều 16 Luật đất đai năm 1993, quy định *"Ủy ban nhân dân các cấp lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trong địa phương mình trình Hội đồng nhân dân thông qua trước khi trình cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xét duyệt"*. Bà Lê Thị L cho rằng Bà được Hợp tác xã L3 quy hoạch phân lô cho Bà cùng 24 hộ khác, nhưng Hợp tác xã không có thẩm quyền lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trong địa phương và chưa được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Diện tích đất giao cho bà Lê Thị L tại thời điểm ban hành quyết định số 211/QĐ-UB ngày 17/6/1995 của UBND huyện G thì gia đình bà Ngô Thị Hồng N1 sử dụng theo Quyết định 387/QĐ-UB ngày 16/7/1993 và có một phần diện tích bà N1 khai hoang thêm nhưng Ủy ban nhân dân huyện G không tiến hành thu hồi đất của bà N1 cấp cho bà Lê Thị L là vi phạm quy định tại Điều 21 Luật đất đai năm 1993. Căn cứ: *Biên lai thu lệ phí xin đất làm nhà ở* và *Biên lai thu thuế nhà đất* qua các năm: 1993, 1995, 1999, 2002, 2003, 2006, 2007, 2008, 2009, 2010 (bl 194 - 203); Tại *Đơn xin cấp đất làm nhà ở* của ông Nguyễn Hữu H1 (chồng bà Nguyễn Thị L4) ngày 17/8/1994 (trước ngày bà Lê Thị L xin cấp đất) có nội dung: "Địa điểm xin cấp: Phía Tây giáp nhà ông Nguyễn Đăng Thiện (tức là chồng bà N1) (bl 148); Tại *Biên bản làm việc* ngày 20/4/2004 của UBND xã G1, kết luận "Đất của chị N1 là đất ở đã ổn định trước ngày 15/10/1993". Tại *Kết luận thanh tra* số 02/KL-ĐTTr ngày 02/11/2004 ghi cấp đất cho bà Lê Thị L vào vườn nhà bà N1 (Trang 8).

Như vậy, việc UBND huyện G ban hành Quyết định 211/QĐ-UB ngày 17/6/1995 về việc giao đất làm nhà ở và vườn cho bà Lê Thị L là vi phạm quy định tại Điều 71 Luật đất đai năm 1993 "Việc quyết định giao đất đang có người sử dụng cho người khác chỉ tiến hành sau khi có quyết địnli thu hồi đất đó".

- Quyết định 211/QĐ-UB ngày 17/6/1995 của UBND huyện G về việc giao đất cho bà Lê Thị L chưa thực hiện việc bàn giao trên thực địa, nên chỉ thu hồi

quyết định giao đất do ban hành trái pháp luật, mà không có nội dung thu hồi đất.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cho thấy không có tài liệu nào chứng minh việc giao đất cho bà Lê Thị L thể hiện tiến hành bàn giao thực địa và cắm mốc mà chỉ tiến hành giao trên giấy tờ. Mặt khác, theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Luật đất đai năm 1993 (Nếu đã được giao đất) thì *"Đất không được sử dụng trong thời hạn 12 tháng liền mà không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định giao đất đó cho phép"* thì phải thu hồi.

Ngoài ra, tại Quyết định 211/ QĐ-UB ngày 17/6/1995 có nêu: "thu hồi đất của Hợp tác xã L3 - Gio Mỹ" là thu hồi không đúng đối tượng, vì đất này không phải do Hợp tác xã L3 quản lý, sử dụng. Đồng thời, tại Quyết định giám đốc thẩm số 05/2017/QĐ-GĐT ngày 11/7/2017 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng có nêu nội dung về việc xử lý biên lai thu thuế sử dụng đất của bà Lê Thị L với số tiền 50.000 đồng, vấn đề này, ở Điều 2 của Quyết định 3699/QĐ- UBND ngày 21/11/2017 đã giải quyết cụ thể: "Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện chủ trì, phối hợp với Chi cục thuế huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan hoàn trả việc thực hiện các khoản nghĩa vụ tài chính cho bà Lê Thị L trú tại Khu phố 5, thị trần G, huyện G, tỉnh Quảng Trị".

[3]. Từ những lý do trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng việc Ủy ban nhân dân huyện G ban hành Quyết định 211/QĐ-UB ngày 17/6/1995 về việc giao đất cho bà Lê Thị L làm nhà ở và vườn không đúng quy định pháp luật. Vì vậy, UBND huyện G đã ban hành Quyết định số 3699/QĐ-UBND ngày 21/11/2017 sửa đổi, bổ sung Quyết định 971/QĐ-UBND ngày 26/5/2006 về việc thu hồi Quyết định 211/QĐ-UB ngày 17/6/1995 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Án sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị L về hủy Quyết định số 3617/QĐ-UBND ngày 28/8/2014 và Quyết định 3695/QĐ- UBND ngày 20/11/2017 " Sửa đổi bổ sung Quyết định 3617" của Chủ tịch UBND huyện G về việc giải quyết khiếu nại của bà Ngô Thị Hồng N1; Không chấp nhận yêu cầu hủy Quyết định 3699/QĐ-UBND ngày 21/11/2017 về việc sửa đổi bổ sung Quyết định 971/QĐ-UBND ngày 26/5/2006 và Quyết định 971/QĐ-UB ND ngày 26/5/2006 của UBND huyện G; Bác yêu cầu phục hồi quyết định 211/QĐ- UB ngày 17/6/1995 của Ủy ban nhân dân huyện G là có căn cứ, đúng pháp luật như đã nhận định ở trên. Tại phiên tòa phúc thẩm người kháng cáo cũng không có chứng cứ nào mới nên Hội đồng xét xử phúc thẩm bác đơn kháng cáo của bà Lê Thị L. Giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 07/2017/HC-ST ngày 29/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

[5] Do bị bác đơn kháng cáo nên bà Lê Thị L phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

[6]. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị HĐXX cấp phúc thẩm bác kháng cáo của người khởi kiện bà Lê Thị L, đề nghị này phù hợp với nhận định của HĐXX, có căn cứ, đúng pháp luật, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính.

[1]. Bác đơn kháng cáo của người khởi kiện bà Lê Thị L. Giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 07/2017/HC-ST ngày 29/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

[2]. Căn cứ: Căn cứ khoản 4 Điều 32; khoản 1 Điều 115; điểm a khoản 2 Điều 116; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 193; khoản 1 Điều 348 Luật tố tụng hành chính; Điều 18 Luật khiếu nại; khoản 1 Điều 16; Điều 21; khoản 3 Điều 26; Điều 28 Luật đất đai năm 1993; khoản 3 Điều 106 Luật đất đai 2014; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016,

Tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện bà Lê Thị L về:

- Hủy Quyết định 3617/QĐ-UBND ngày 28/8/2014 và Quyết định 3695/QĐ- UBND ngày 20/11/2017 "Sửa đổi bổ sung Quyết định 3617" của Chủ tịch UBND huyện G về việc giải quyết khiếu nại của bà Ngô Thị Hồng N1;
- Không chấp nhận yêu cầu hủy Quyết định 3699/QĐ-UBND ngày 21/11/2017 về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định 971/QĐ-UBND ngày 26/5/2006 và Quyết định 971/QĐ-UB ND ngày 26/5/2006 của UBND huyện G.
- Không chấp nhận yêu cầu phục hồi quyết định 211/QĐ-UB ngày 7/6/1995 của Ủy ban nhân dân huyện G, tỉnh Quảng Trị.

[3]. Về án phí: bà Lê Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số AA/2080/000520 ngày 19/01/2018 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị.

[4]. Các quyết định khác của án sơ thẩm và án phí sơ thẩm được thực hiện theo quyết định Bản án hành chính sơ thẩm số 07/2017/HC-ST ngày 29/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án, ngày 15/8/2018.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND,VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Cục THADS tỉnh Quảng Trị;
- Các đương sự;
- Cổng thông tin điện tử;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Long